

Số: 14/2021/QĐST-KDTM

Quận Ngô Quyền, ngày 08 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 08/2021/TLST-KDTM ngày 09 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V; địa chỉ trụ sở: Số 89 đường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T; nơi cư trú: Phố D, phường D, quận C, thành phố Hà Nội - Là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (theo văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020).

- *Bị đơn*: Công ty Trách nhiệm hữu hạn T, địa chỉ trụ sở: Số 1C/19/19/128 đường An Đà, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Đào Văn Q; nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Đường A, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; Giám đốc, là người đại diện theo pháp luật.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Đào Văn Q; nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Đường A, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản tiền nợ: Công ty Trách nhiệm hữu hạn T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền nợ gốc và lãi theo các Hợp đồng tín dụng số 041116-3195607-01-SME ngày 04/11/2016; Hợp đồng tín dụng số 270217-3195607-01-SME ngày 27/02/2017; Hợp đồng cho vay số 070417-3195607-01-SME ngày 11/04/2017 (Hợp đồng này được giải ngân 02 lần); Hợp đồng cho vay số 070617-3195607-01-SME ngày 08/06/2017; Hợp đồng tín dụng số 210817-3195607-01-SME ngày 22/08/2017 và các Khế ước nhận nợ, tạm tính đến ngày 30/6/2021 với tổng số tiền là: 907.684.304 (chín trăm linh bảy triệu, sáu trăm tám mươi tư nghìn, ba trăm linh tư) đồng. Trong đó:

- Nợ gốc: 511.418.863 đồng;
- Nợ lãi trong hạn: 25.626.227 đồng;
- Lãi quá hạn: 286.266.027 đồng;
- Lãi chênh lệch: 39.618.800 đồng;
- Phạt chậm trả lãi: 44.754.387 đồng.

2.2. Về phương thức thanh toán:

Đến hết ngày 30/9/2021 Công ty Trách nhiệm hữu hạn T phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi tiền, tạm tính đến ngày 30/6/2021 là 907.684.304 (chín trăm linh bảy triệu, sáu trăm tám mươi tư nghìn, ba trăm linh tư) đồng.

2.3. Kể từ ngày 01/7/2021, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.4. Trong trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn T vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo cam kết thỏa thuận nêu trên, thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần V được quyền đề nghị Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kê biên, xử lý phát mại các tài sản bảo đảm sau đây của Công ty Trách nhiệm hữu hạn T bao gồm các tài sản bảo đảm sau:

- 01 chiếc xe đầu kéo nhãn hiệu INTERNATIONAL; số loại PROSTAR, số khung: SIR5DN151671; số máy 5HM2Y4147962; BKS: 15C-256.76 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 049400 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 02/6/2017 mang tên Công ty TNHH T (Theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 070617-3195607-01-SME/TC ngày 08/6/2017)

- 01 xe đầu kéo nhãn hiệu INTERNATIONAL, số loại PROSTAR; số khung: SJR2CN059934; số máy: 5HM2Y4137762; BKS: 15C-242.71 theo giấy

chứng nhận đăng ký xe ô tô số 044821 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 18/2/2017 mang tên Công ty TNHH T (Theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 270217-3195607-01-SME/TC ngày 27/02/2017)

- 01 xe Sơ mi rơ mooc nhãn hiệu CIMC; số khung: 2381FNO30636; BKS: 15R-073.87 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 004485 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 18/5/2015 mang tên Công ty TNHH T. (Theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 070617-3195607-01-SME/TC ngày 08/6/2017)

2.5. Trong trường hợp các tài sản bảo đảm nêu trên vẫn chưa thanh toán hết các khoản nợ của Công ty Trách nhiệm hữu hạn T tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có quyền yêu cầu bên bảo lãnh là ông Đào Văn Quang có nghĩa vụ bảo lãnh đối với các khoản vay của Công ty Trách nhiệm hữu hạn T theo Hợp đồng bảo lãnh số 01/HĐBL ký ngày 22/08/2017, Hợp đồng bảo lãnh số 01/HĐDBL ký ngày 11/04/2017; Hợp đồng bảo lãnh số 041116-3195607-01-SME/HĐBL ký ngày 04/11/2016).

3. Về án phí: Chấp nhận sự tự nguyện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn T tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là $[36.000.000 + (3\% \times 107.684.304.000)] : 2 = 19.615.264$ (mười chín triệu, sáu trăm mười lăm nghìn, hai trăm sáu mươi tư) đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.617.000 (mười tám triệu, sáu trăm mười bảy nghìn) đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006960 ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Phượng

